

Bản án số: 05/2021/DS-ST
Ngày: 08 - 7 - 2021
V/v Kiện đòi tiền công.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA HANG, TỈNH TUYÊN QUANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Anh Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lương Quang Toán;

Ông Nguyễn Đức Nhâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Ma Thị Thắm- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai các vụ án thụ lý số 04/2021/TLST-DS ngày 25 tháng 3 năm 2021; 05/2021/TLST-DS ngày 25 tháng 3 năm 2021; 06/2021/TLST-DS ngày 25 tháng 3 năm 2021 được nhập vụ án bởi Quyết định nhập vụ án số 01/2021/QĐST-DS ngày 20/5/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2021/QĐXXST-DS ngày 26/5/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2021/QĐST-DS ngày 15/6/2021 giữa các đương sự:

+ Nguyên đơn:

1. Anh Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Thôn N M, xã L C, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang.

2. Anh Nguyễn Xuân Ph, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Thôn B Kh, xã L C, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang.

3. Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Thôn N M, xã L C, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang.

+ Bị đơn: Ông Hoàng Văn H, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Thôn B Nh, xã N Kh, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

Các nguyên đơn có đơn xin xử vắng mặt.

Bị đơn vắng mặt lần 2 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, trình bày tại phiên hòa giải các nguyên đơn trình bày:

Anh Nguyễn Văn Ch trình bày: Anh là người dân ở thôn Nà Mèn, xã L C, huyện Lâm Bình. Khoảng thời gian tháng 9 năm 2017, ông Hoàng Văn H là người dân ở xã N Kh, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang đi nhận công trình xây dựng tại xã L C, huyện Lâm Bình. Khi nhận công trình ở đây ông Huấn gọi anh và một số người đi xây công trình để ông Huấn trả công theo công nhật. Quá trình đi xây ông Huấn có trả công cho anh nhưng chưa trả hết. Khi cộng ngày công, chốt ngày công thì ông Huấn còn nợ anh một số ngày công. Anh đòi nhiều lần nhưng ông Huấn chưa trả. Đến ngày 02/02/2019 anh và một số anh em gồm Nguyễn Văn Th, Mạc Văn Khao, Nguyễn Văn Khu, Nguyễn Xuân Ph đến nhà ông Huấn đòi thì ông Huấn viết giấy khấu nợ, hẹn đến ngày 30/3/2019 trả. Đến hẹn các anh đến đòi nhưng ông Huấn không trả và còn không nghe điện thoại của anh. Nay anh khởi kiện yêu cầu ông Huấn trả anh 6.835.000 đồng.

Anh Nguyễn Văn Th trình bày: Anh là người dân ở thôn Nà Mèn, xã L C, huyện Lâm Bình. Khoảng thời gian tháng 9 năm 2017, ông Hoàng Văn H là người dân ở xã N Kh, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang đi nhận công trình xây dựng tại xã L C, huyện Lâm Bình. Khi nhận công trình ở đây ông Huấn gọi anh và một số người đi xây công trình để ông Huấn trả công theo công nhật. Quá trình đi xây ông Huấn có trả công cho anh nhưng chưa trả hết. Khi cộng ngày công, chốt ngày công thì ông Huấn còn nợ anh một số ngày công. Anh đòi nhiều lần nhưng ông Huấn chưa trả. Đến ngày 02/02/2019 anh và một số anh em gồm Nguyễn Văn Ch, Mạc Văn Khao, Nguyễn Văn Khu, Nguyễn Xuân Ph đến nhà ông Huấn đòi thì ông Huấn viết giấy khấu nợ, hẹn đến ngày 30/3/2019 trả. Đến hẹn các anh đến đòi nhưng ông Huấn không trả và còn không nghe điện thoại của anh. Nay anh khởi kiện yêu cầu ông Huấn trả anh 9.570.000 đồng.

Anh Nguyễn Xuân Ph trình bày: Anh là người dân ở thôn Bản Khiển, xã L C, huyện Lâm Bình. Khoảng thời gian tháng 9 năm 2017, ông Hoàng Văn H là người dân ở xã N Kh, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang đi nhận công trình xây dựng tại xã L C, huyện Lâm Bình. Khi nhận công trình ở đây, ngày 20/12/2017 ông Huấn gọi anh và một số người đi xây công trình để ông Huấn trả công theo công nhật. Quá trình đi xây ông Huấn có trả công cho anh nhưng chưa trả hết. Khi cộng ngày công, chốt ngày công thì ông Huấn còn nợ anh một số ngày công. Anh đòi nhiều lần nhưng ông Huấn chưa trả. Đến ngày 02/02/2019 anh và một số anh em gồm Nguyễn Văn Th, Mạc Văn Khao, Nguyễn Văn Khu, Nguyễn Văn Ch đến nhà ông Huấn đòi thì ông Huấn viết giấy khấu nợ, hẹn đến ngày 30/3/2019 trả. Đến hẹn các anh đến đòi nhưng ông Huấn không trả và còn không nghe điện thoại của anh. Nay anh khởi kiện yêu cầu ông Huấn trả anh 2.530.000 đồng.

Các anh không yêu cầu tính lãi khoản tiền mà ông Huấn nợ.

Tại biên bản lấy lời khai ông Hoàng Văn H trình bày: Các anh Nguyễn Văn Ch, Nguyễn Văn Th và Nguyễn Xuân Ph đi làm xây cho ông ở một số công trình

tại huyện Lâm Bình. Do làm ăn không thuận lợi nên ông còn nợ tiền công của các nguyên đơn. Ông đã viết giấy khất nợ các nguyên đơn. Ngoài anh Phong, anh Thuyên và anh Chương ông còn nợ anh Khu, anh Khao. Đối với giấy khất nợ do nguyên đơn nộp ông xác định là giấy khất nợ của ông khất nợ những người làm công. Ông xác nhận nợ anh Thuyên 9.570.000 đồng, nợ anh Chương 6.835.000 đồng và nợ anh Phong 2.530.000 đồng.

Ông xác định sẽ trả dần các nguyên đơn nếu các nguyên đơn rút đơn khởi kiện.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán thực hiện đúng quy định của Điều 26, 48 Bộ luật Tố tụng Dân sự (BLTTDS), xác định đúng quan hệ tranh chấp, tư cách của người tham gia tố tụng; tiến hành tổng đạt các văn bản cho đương sự, gửi cho Viện kiểm sát đúng thời hạn quy định.

Nguyên đơn chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Điều 70 và 71 BLTTDS.

Bị đơn không chấp hành quyền và nghĩa vụ theo quy định của Điều 70 và 72 BLTTDS.

Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký thực hiện đúng trình tự, thủ tục được quy định tại chương XIV của BLTTDS.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của các nguyên đơn.

Buộc bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

Các nguyên đơn đã nộp Bản sao sổ hộ khẩu, bản sao chứng minh thư nhân dân, bản chính Giấy khất nợ;

Tòa án lấy lời khai ông Huấn, xác minh với xã N Kh, huyện Na Hang.

Các đương sự thống nhất với nhau về việc còn nợ tiền công và số tiền còn nợ qua đơn khởi kiện, bản tự khai và lời khai nhưng ông Huấn không đến Tòa án để làm việc

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Ông Hoàng Văn H cư trú tại thôn Bản Nhùng, xã N Kh, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Các anh Nguyễn Văn Ch, Nguyễn Văn Th và anh Nguyễn Xuân Ph kiện đòi ông Hoàng Văn H tiền công còn nợ nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang theo quy định của các Điều 26, 35 và Điều 39 của BLTTDS.

[2] Vụ án được Tòa án Thông báo phiên hoà giải, tổng đạt hợp lệ cho các đương sự nhưng bị đơn không đến theo thông báo hoà giải nên không hoà giải được. Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử, tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ

án xét xử của Toà án cho các đương sự nhưng bị đơn không đến. Toà án quyết định hoãn phiên toà, tổng đạt hợp lệ Quyết định hoãn phiên toà cho các đương sự. Các nguyên đơn xin xử mặt, bị đơn vắng mặt. Căn cứ các Điều 207, 227, 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Toà án tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về nội dung:

Trong khoảng thời gian từ tháng 9 đến tháng 12 năm 2017, ông Hoàng Văn H là người nhận công trình xây dựng tại huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang đã thuê các anh Nguyễn Văn Ch, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Xuân Ph và một vài người khác đến làm tính công nhật cho ông Huấn. Quá trình làm công ông Huấn xác nhận còn nợ các anh Thuyên 9.570.000 đồng, nợ anh Chương 6.835.000 đồng và nợ anh Phong 2.530.000 đồng.

Ông Huấn xác nhận đã viết xác nhận còn nợ tiền công của từng nguyên đơn như số tiền các nguyên đơn khởi kiện nhưng đề nghị các nguyên đơn rút đơn khởi kiện rồi sẽ trả dần nhưng ông Huấn không đến Toà để hoà giải. Do đó các nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ông Huấn trả tiền công là có căn cứ. Buộc ông Huấn trả cho các nguyên đơn số tiền công còn nợ.

[4]. Án phí:

Ông Huấn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với tổng số tiền phải trả cho các nguyên đơn (9.570.000 đồng + 6.835.000 đồng + 2.530.000 đồng = 18.935.000 đồng) là 5 phần trăm theo quy định của Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[5]. Các đương sự được kháng cáo bản án theo quy định của Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 147, 207, 227, 228, 235, 238, 244, 266 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Áp dụng các Điều 351, 352, 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn Th, anh Nguyễn Văn Ch và anh Nguyễn Xuân Ph kiện yêu cầu ông Hoàng Văn H trả tiền công còn nợ.

Tuyên xử:

1. Buộc ông Hoàng Văn H phải trả cho anh Nguyễn Văn Th 9.570.000 (Chín triệu năm trăm bảy mươi nghìn) đồng; trả cho anh Nguyễn Văn Ch 6.835.000 (Sáu triệu tám trăm ba mươi lăm nghìn) đồng và trả cho anh Nguyễn Xuân Ph 2.530.000 (Hai triệu năm trăm ba mươi nghìn) đồng.

Khoản tiền phải trả, khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí: Ông Hoàng Văn H phải chịu 947.000 (Chín trăm bốn mươi bảy nghìn – làm tròn số) đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

3. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự”./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND huyện Na Hang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Anh Thành

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Quan Toán Nguyễn Đức Nhâm

Phan Anh Thành

